

Một số biện pháp tổ chức môi trường cho trẻ mầm non theo phương pháp giáo dục Montessori

Nguyễn Thị Bích Nguyệt*

*Trường CĐSP Trung ương – Nha Trang

Received: 18/12/2022; Accepted: 22/12/2022; Published: 03/01/2023

Abstract: *Developing the environment for children from Montessori's theory is providing them with an appropriate environment to support their movement and activities. Montessori also indicated that when children grow up in an inappropriate environment, their growth and development can be negatively affected. In this paper, the author offers some measures to organize the environment for preschool children according to the Montessori educational method.*

Keywords: *Environment, Education, Educational Methods, Montessori*

1. Đặt vấn đề

Xã hội đang phát triển không ngừng với những cuộc “chạy đua” quy mô toàn cầu về tốc độ phát triển. Yêu cầu hội nhập về tri thức nâng cao, một trong những lĩnh vực đang chịu tác động mạnh mẽ trước sự vận hành của thời đại chính là giáo dục. Trong suốt quá trình phát triển, giáo dục Việt Nam, đặc biệt là giáo dục mầm non ngày càng có nhiều chuyển biến mới, từ những thay đổi về hình thức, phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục đến việc tăng lên số lượng các mô hình, chương trình giáo dục quốc tế. Một trong những phương pháp giáo dục nước ngoài được biết đến nhiều trong lĩnh vực giáo dục mầm non là phương pháp giáo dục Montessori. Mô hình giáo dục Montessori đã ra đời, phát triển hơn 100 năm và được nhiều quốc gia trên thế giới ứng dụng hiệu quả trong công tác giáo dục mầm non, như: Mỹ, Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc,... Mô hình giáo dục này cũng đã du nhập vào Việt Nam từ hơn 10 năm trước và ngày càng phát triển mạnh mẽ cùng với sự biến đổi đa dạng với yêu cầu đáp ứng những thực tế xã hội Việt Nam. Một trong số những ưu điểm mà phương pháp giáo dục này mang lại đó là việc tổ chức môi trường cho trẻ hoạt động sao cho mang lại hiệu quả giáo dục tốt nhất đối với người học. Xây dựng môi trường cho trẻ mầm non theo quan điểm giáo dục của Montessori là xây dựng một môi trường phù hợp với thao tác và vận động của trẻ. Tuy nhiên, tại các trường mầm non hiện nay việc áp dụng phương pháp này trong việc tổ chức môi trường giáo dục cho trẻ hoạt động còn nhiều hạn chế, chưa khai thác tốt những ưu điểm do phương pháp này mang lại. Do đó, trong bài viết này, tác giả đưa ra một số biện pháp tổ chức môi trường cho trẻ mầm non theo phương pháp giáo dục của Montessori

nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề khái quát về phương pháp giáo dục Montessori

2.1.1. Phương pháp giáo dục Montessori là gì? Phương pháp Giáo dục Montessori là một phương pháp sư phạm giáo dục trẻ em dựa trên nghiên cứu và kinh nghiệm của bác sĩ và nhà giáo dục Ý Maria Montessori (1870–1952). Đây là phương pháp với tiến trình giáo dục đặc biệt dựa vào việc học qua cảm giác. Năm 1907 bà bắt đầu sự nghiệp là nhà giáo dục khi bà được mời tổ chức 1 trường trong khu tái định cư ở chuột khu vực San Lorenzo, Ý. Trong giai đoạn này bà đã quan sát thấy rằng trẻ em hoàn toàn bị cuốn hút bởi các vật dụng và chất liệu được thiết kế để trợ giúp sự cảm nhận của giác quan. Tiến sĩ Montessori tiếp tục phát triển phương pháp dạy học chuyên biệt được dùng cho trẻ em trong môi trường thích hợp và tôn trọng những đặc tính riêng biệt của từng cá nhân trẻ.

2.1.2. Quan điểm của Montessori về môi trường cho trẻ mầm non. Môi trường giáo dục theo phương pháp Montessori là nơi học sinh được tự do hoạt động trong một “môi trường được chuẩn bị”. Môi trường này được thiết kế phù hợp với đặc trưng phát triển cơ bản của con người nói chung và tính cách mỗi cá nhân nói riêng ở các giai đoạn phát triển khác nhau. Môi trường đó cho phép trẻ phát huy tính độc lập ở tất cả các lĩnh vực, phù hợp với xu hướng phát triển tâm lý bên trong trẻ. Ngoài yếu tố tiếp cận dễ dàng với các học cụ Montessori theo từng lứa tuổi, môi trường Montessori còn phải thể hiện được các tiêu chí dưới đây:

- Xây dựng phù hợp với nhu cầu của trẻ

- Đẹp, hài hòa, sạch sẽ.
- Có tính trật tự.
- Có sự sắp xếp hợp lý giữa các hoạt động.
- Các học cụ mang tính chuyên biệt, giúp tạo sự phát triển toàn diện của trẻ.

2.1.3. Yêu cầu khi tổ chức môi trường giáo dục theo phương pháp Montessori. Đối với trẻ từ ba tuổi trở lên, môi trường chuẩn bị phải luôn có khả năng kích thích và tạo cơ hội để trẻ hoạt động. Montessori chủ yếu nghiên cứu về môi trường chuẩn bị cho trẻ từ ba tuổi đến sáu tuổi. Từ thực tế làm việc tại ngôi nhà tuổi thơ, bà đã đưa ra một số yêu cầu và tiêu chuẩn cho môi trường chuẩn bị với trẻ độ tuổi này như sau:

- Đó là môi trường sinh hoạt có quy củ, có trật tự.
- Một môi trường cung cấp các thiết bị, vật dụng cuộc sống mang tính thẩm mỹ cao, thực dụng và có sức hấp dẫn bọn trẻ.
- Môi trường này có thể làm phong phú những ấn tượng về cuộc sống ở con trẻ.
- Một môi trường cung cấp cho trẻ các giáo cụ phục vụ nội dung giáo dục cảm quan, thúc đẩy sự phát triển trí lực của trẻ.
- Một môi trường tạo điều kiện để trẻ phát huy năng lực sống độc lập, biểu hiện tự nhiên và tự ý thức được năng lực của bản thân trẻ.
- Trong môi trường này, chúng ta thực hiện hướng đạo trẻ hình thành một số quy phạm cho hành vi ứng xử.

Trong khung cảnh – môi trường này, trẻ hoàn toàn là chủ nhân và là những chủ nhân rất hăng say hoạt động. Thời gian hoạt động mỗi ngày từ 9 giờ sáng đến 4 giờ chiều, gồm cả việc giao lưu trao đổi với bè bạn, vệ sinh tắm rửa, vận động thân thể, ăn cơm, ngủ trưa, lao động, ca hát, chăm sóc động, thực vật và các hoạt động học tập, rèn luyện cảm quan, phát triển trí tuệ. Việc học tập – làm việc của bọn trẻ không bị hạn chế về thời gian và do chính trẻ tự quyết định, sắp xếp.

Như vậy là môi trường chuẩn bị đối với trẻ là nơi thực sự đáp ứng và thỏa mãn được các nhu cầu nội tại, là nơi để trẻ hoạt động, luyện tập, là môi trường tràn đầy tự do, tình yêu, sự quan tâm chăm sóc và những niềm vui.

2.2. Một số biện pháp tổ chức môi trường cho trẻ mầm non theo phương pháp giáo dục Montessori

Thứ nhất, chuẩn bị kỹ môi trường lớp học cho trẻ: Môi trường này được tạo ra phải có nhiều sự lựa chọn cho trẻ về không gian chơi, về đồ dùng, học liệu. Đặc biệt, các giáo cụ cho trẻ học được chứa trong những kệ riêng biệt, ngăn nắp. Giáo cụ

được thiết kế tinh xảo, đạt chuẩn, sẽ rất cuốn hút trẻ. Những giáo cụ được chia thành các môn học khác nhau, có mức độ từ dễ đến khó và sắp xếp vào kệ ở từng khu riêng biệt. Lớp học có không gian để phù hợp với hoạt động theo nhóm, và có khu vực riêng để trẻ hoạt động theo nhu cầu cá nhân. Phòng học có những bàn nhỏ và những tấm thảm được trải trên sàn nhà để trẻ học tập thuận lợi. Trong lớp học có giá đựng sách và khu đọc sách ở một góc nhằm phục vụ nhu cầu học tập của trẻ.



Hình 2.1. Cách bày trí trong lớp học Montessori

Thứ hai, luôn tạo ra một bầu không khí lớp học yêu thương, hợp tác và tôn trọng. Các trẻ trong lớp học Montessori luôn học cách hòa hợp và tôn trọng nhau, ít có chuyện các bé lớn quát bé nhỏ hơn. Thay vào đó là sự yêu thương, tôn trọng và giúp đỡ nhau. “Để mình giúp cho” là những từ ngữ mà ta thường hay gặp trong lớp học Montessori.



Hình 2.2. Trẻ cùng nhau thực hiện hoạt động

Giáo viên, trẻ và môi trường là 3 nhân tố có quan hệ chặt chẽ với nhau, giáo viên cần biết cách chuẩn bị một môi trường học tập chu đáo với các học cụ phù hợp để tạo sự cuốn hút học sinh. Giáo viên là người hướng dẫn và quan sát, hướng dẫn trẻ cách tự thực hiện và chỉ hỗ trợ khi thật sự cần thiết.



Hình 2.3. Giáo viên hướng dẫn trong lớp học Montessori

Thứ ba, lựa chọn, sắp xếp các dụng cụ học tập một cách phù hợp. Theo phương pháp Montessori, đồ chơi và giáo cụ (dụng cụ giảng dạy, học tập)

không phải là những khái niệm đồng nhất. Giáo cụ có chức năng giáo dục rõ rệt. Những đồ dùng dạy học, học tập này có ý nghĩa riêng, không thể xếp đặt một cách tùy tiện. Trong gia đình, giáo dục cần được đề trọng phòng học tập riêng của con cái và cần được tôn trọng những quy tắc sử dụng. Phương pháp giáo dục Montessori rất chú trọng việc rèn luyện các giác quan của trẻ. Vì thế, có nhiều giáo cụ được thiết kế chuyên dụng cho nội dung giáo dục này. Một loại giáo cụ chuyên được dùng cho việc phát triển một loại giác quan. Montessori rất nhấn mạnh việc luyện tập một cách chuyên biệt với từng loại giác quan. Nếu một giác quan đang luyện tập thì hết sức tránh sự quấy rầy của các giác quan khác.

Thông qua các bộ giáo cụ, trẻ dần hình thành cảm quan về tính trật tự, các lĩnh vực trong cuộc sống. Trật tự không chỉ biểu hiện trực tiếp trên những đồ dùng dạy học mà còn ảnh hưởng tới cách sử dụng, thái độ tiếp nhận và giữ gìn đồ vật của các em nhỏ. Đây là bước đầu đưa các em nhỏ làm quen với mọi trật tự logic phức tạp hơn của cuộc sống sau này. Khi thiết kế giáo cụ, không sử dụng nhiều màu sắc pha trộn, thông thường là sử dụng màu đơn. Cùng một bộ giáo cụ, có khi các chi tiết của nó đều có cùng một màu sắc. Trọng lượng, kích cỡ của từng bộ phận chi tiết trong giáo cụ được tính toán để phù hợp với nhu cầu nội tại của trẻ. Chẳng hạn, bộ phận có kích thước lớn nhất trong một bộ giáo cụ phải được thiết kế để trẻ có thể nhấc lên và bê đi bê lại được. Cách sử dụng các giáo cụ có quy tắc nhất định, đi từ đơn giản đến phức tạp, điều này nhằm giúp trẻ nhận thức được về thứ tự, trật tự, từ đó bồi dưỡng năng lực kỷ luật trong mọi hành vi cuộc sống.

Thứ tư, luôn khuyến khích trẻ tự giác hoạt động. Trong lớp học Montessori, trẻ có quyền tự do lựa chọn công việc mà bản thân trẻ hứng thú. Trẻ thực hiện công việc theo nhịp độ, tiến độ của bản thân, trẻ có thể làm công việc trong thời gian dài mà không bị ngắt quãng giữa chừng. Trẻ tự đánh giá công việc của mình một cách khách quan thông qua hoạt động độc lập với giáo cụ. Trẻ tự biết bản thân đã làm đúng hay sai ở đâu vì giáo cụ Montessori có chức năng “giáo dục tự động”. Có nghĩa là khi trẻ làm sai, chính giáo cụ như “người thầy” sẽ “chỉ” cho trẻ thấy cái sai để trẻ tự điều chỉnh và tự hoàn thiện công việc của mình. Điều này giải thích vì sao chúng tôi sử dụng thuật ngữ “giáo cụ Montessori” thay vì “học cụ” hay “học liệu”, ngay cả khi trẻ tự hoạt động với nó mà

không có sự hướng dẫn của giáo viên.

3. Kết luận

Hiện nay, trên thế giới có nhiều phương pháp giáo dục tiên tiến dành cho lứa tuổi mầm non, *Phương pháp Montessori* là một trong những phương pháp như vậy. Đến với phương pháp giáo dục Montessori, trẻ sẽ có một môi trường, một ngôi nhà của chính mình, được tôn trọng, được tự do, được phát triển theo cách riêng với không gian riêng của mình. Trẻ sẽ có một môi trường an toàn theo đúng nghĩa. Tuy nhiên, khi xem xét nghiên cứu về phương pháp này, các chuyên gia giáo dục đã chỉ ra bên cạnh tính ưu việt của nó thì phương pháp Montessori vẫn còn có những hạn chế. Vì đề cao cảm giác và vai trò của cảm giác khi tương tác với đồ vật trong môi trường phù hợp, nên khi quan sát các video các trẻ mầm non được giáo dục theo phương pháp này, ta nhận thấy ngay sự tương tác bằng ngôn ngữ giữa các trẻ với nhau và với người lớn là rất ít. Hầu như trong môi trường lý tưởng của chính trẻ thì các trẻ lại lặng lẽ đắm mê khám phá, chúng chỉ giao tiếp với nhau chút ít khi có sự bất ổn hay thiếu thốn gì đó cần hỗ trợ (nhưng những tình huống này cũng rất ít khi xảy ra). Bên cạnh đó, việc đầu tư cho một môi trường giáo dục như vậy ở Việt Nam hiện nay hoàn toàn không dễ dàng. Cho nên, theo tác giả, khi tiếp cận với bất cứ một phương pháp giáo dục tiên tiến nào trên thế giới, chúng ta nên cân nhắc để thực hiện cho linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế giáo dục và đặc điểm tâm lý của trẻ, đó là một nguyên tắc không thể thiếu trong ứng dụng giáo dục nói chung, ứng dụng trong giáo dục mầm non nói riêng.

Tài liệu tham khảo

1. Carol Garhart Mooney(2016), *Các lý thuyết về trẻ em của Dewey, Montessori, Erikson, Piaget & vygotsky*, NXB Lao động, 78-88.
2. Ngô Hiểu Huy (2013), *Phương pháp giáo dục Montessori – Phương pháp giáo dục tối ưu dành cho trẻ 0 – 6 tuổi*, NXB Văn hóa- Thông tin.
3. Maria Montessori, 2014, *Phương pháp Montessori – Nghệ thuật nuôi dạy trẻ đỉnh cao*, NXB Lao động.
4. Maria Montessori, 2013, *Trẻ thơ trong gia đình*, NXB Tri thức.
5. Lê Minh Nguyệt, 2012, *Tương tác giữa mẹ và con với sự phát triển tâm lý của trẻ em*, NXB Đại học Sư phạm.
6. <http://www.infomontessori.com/videos.htm>
7. <http://montessori-ami.org/>